

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY AHP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY AHP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AHP GARMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AHPG

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400861381

**3. Ngày thành lập:** 16/04/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0522594107

Fax:

Email: [company.ahpvn@gmail.com](mailto:company.ahpvn@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sợi                                                                                | 1311        |
| 2.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                       | 1312        |
| 3.  | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                                     | 1313        |
| 4.  | Sản xuất thảm, chăn, đệm                                                                    | 1393        |
| 5.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                      | 1399        |
| 6.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                              | 1410(Chính) |
| 7.  | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                            | 1420        |
| 8.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                        | 1430        |
| 9.  | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                              | 1512        |
| 10. | Sản xuất giày, dép                                                                          | 1520        |
| 11. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                        | 4641        |
| 12. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                          | 4649        |
| 13. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                             | 4659        |
| 14. | Bán buôn tổng hợp                                                                           | 4690        |
| 15. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                          | 4719        |
| 16. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh             | 4751        |
| 17. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh | 4753        |
| 18. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh            | 4771        |
| 19. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                    | 4773        |
| 20. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                              | 4774        |
| 21. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                    | 4782        |
| 22. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                     | 4791        |
| 23. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                | 4799        |
| 24. | Vận tải hàng hóa đường sắt                                                                  | 4912        |
| 25. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                              | 4933        |
| 26. | Vận tải hàng hóa hàng không                                                                 | 5120        |
| 27. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                 | 5210        |
| 28. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                         | 5229        |
| 29. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê       | 6810        |
| 30. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                  | 7820        |
| 31. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động                                                          | 7830        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

Thời gian đăng từ ngày 16/04/2019 đến ngày 16/05/2019

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | DƯƠNG THỊ MƠ      | Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 93.000.000 | 930.000.000           | 46,500    | 122089790                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 93.000.000 | 930.000.000           | 46,500    |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN TUẤN   | Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 18.000.000 | 180.000.000           | 9,000     | 121660591                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 18.000.000 | 180.000.000           | 9,000     |                                                                                             |         |
| 3   | ĐẶNG QUANG BIÊN   | Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 65.000.000 | 650.000.000           | 32,500    | 121595469                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 65.000.000 | 650.000.000           | 32,500    |                                                                                             |         |
| 4   | NGUYỄN QUỐC CHÍNH | Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 24.000.000 | 240.000.000           | 12,000    | 121860553                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 24.000.000 | 240.000.000           | 12,000    |                                                                                             |         |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

## 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: DƯƠNG THỊ MƠ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 26/06/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 122089790

Ngày cấp: 09/11/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn An Hòa, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang